

Số/No: 26/TN5/0190

Trang/Page: 1/2

VIMCERTS 093/2026/0185

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

- Tên mẫu thử: Mẫu nước thải trong cơ sở giết mổ thịt gia súc, gia cầm.
- Khách hàng: Chi nhánh Công ty cổ phần AnFood Việt Nam
(Địa chỉ: xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ).
- Lượng mẫu: 3,0L.
- Ngày nhận mẫu: 23/01/2026.
- Tình trạng mẫu: Đựng trong chai nhựa.
- Thời gian thử nghiệm: Từ ngày: 23/01/2026 đến ngày: 10/02/2026.
- Ngày hoàn thành: 10/02/2026.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

Đặng Việt Lâm

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2026

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Châm

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.
This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.

Số/No: 26/TN5/0190

Trang/Page: 2/2

VIMCERTS 093/2026/0185

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN 14:2008/BTNMT		Kết quả
				A	B	
1	pH	-	TCVN 6492: 2011	5 – 9	5 – 9	6,33
2	BOD ₅ (20°C)	mg/L	TCVN 6001-1:2021	≤ 30	≤ 50	KPH (GHPH = 1,0)
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540 D: 2023	≤ 50	≤ 100	11,6
4	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/L	TN5/HD.PT/233	≤ 500	≤ 1000	9
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	SMEWW 4500-S ² .B&D: 2023	≤ 1,0	≤ 4,0	< 0,10
6	Amoni (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .B&F: 2023	≤ 5,0	≤ 10	< 0,30
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6494-1: 2011	≤ 30	≤ 50	2,00
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/L	SMEWW 5520 B&F: 2023	≤ 10	≤ 20	< 3,0
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/L	TCVN 6622-1: 2009	≤ 5	≤ 10	< 0,30
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/L	US EPA Method 365.3	≤ 6	≤ 10	0,099
11	Tổng Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221 B: 2023	≤ 3000	≤ 5000	1,5 × 10 ²

Ghi chú:

QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;
KPH: Không phát hiện; **GHPH:** Giới hạn phát hiện.



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
This test result is valid only for samples taken by customer.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.
This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and customer are written as customer's request.